**ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP HỌC KÌ II KHTN 7**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM**

**Câu 1.** Trong các loài cây dưới đây, nhóm cây nào **không** có mô phân sinh bên?

A. Cây cau, cây tre, cây dừa, cây nứa. B. Cây cau, cây lúa, cây cam, cây nứa.

C. Cây lúa, cây cam, cây dừa, cây cau. D. Cây lúa, cây cam, cây tre, cây nứa

**Câu 2.** Đường sức từ là những đường cong được vẽ theo quy ước nào dưới đây?

A. Có chiều đi từ cực Nam tới cực Bắc bên ngoài thanh nam châm.

B. Có độ mau thưa tùy ý.

C. Bắt đầu từ cực này và kết thúc ở cực kia của nam châm.

D. Có chiều đi từ cực Bắc tới cực Nam ở bên ngoài thanh nam châm.

**Câu 3.** Cấu tạo nam châm điện bao gồm

A. **Ống dây dẫn và một thỏi sắt non lồng vào trong lòng ống dây.**

**B.** Ống dây dẫn và một thanh nam châm lồng vào trong lòng ống dây.

C. Một ống nhựa và một lõi sắt non lồng vào trong lòng ống.

D. Một ống nhựa và một thanh nam châm lồng vào trong lòng ống.

**Câu 4.** Phát biểu nào sau đây *không* đúng khi nói về quá trình trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng trong cơ thể?

A. Tạo ra nguồn nguyên liệu cấu tạo nên tế bào và cơ thể.

B. Sinh ra nhiệt để giải phóng ra ngoài môi trường.

C. Cung cấp năng lượng cho các hoạt động sống của tế bào.

D. Tạo ra các sản phẩm tham gia hoạt động chức năng của tế bào.

**Câu 5.** Trong quá trình quang hợp, cây xanh chuyển hóa năng lượng ánh sáng mặt trời thành dạng năng lượng nào?

A. Cơ năng B. Quang năng C. Hóa năng D. Nhiệt năng

**Câu 6.** Yếu tố nào sau đây *không* ảnh hưởng đến quá trình quang hợp?

A. Nước B. Ánh sáng C. Khí CO2 D. Khí N2

**Câu 7.** Quá trình chuyển hóa năng lượng nào sau đây diễn ra trong hô hấp tế bào ?

A. Nhiệt năng → hóa năng B. Hóa năng → điện năng

C. Hóa năng → nhiệt năng D. Quang năng → hóa năng

**Câu 8.** Khi hô hấp, quá trình trao đổi khí diễn ra như thế nào?

A. Lấy vào khí carbon dioxide, thải ra khí oxygen.

B. Lấy vào khí oxygen, thải ra khí carbon dioxide.

C. Lấy vào khí carbon dioxide và hơi nước.

D. Lấy vào khí oxygen và hơi nước.

**Câu 9.** Thực vật dinh dưỡng bằng hình thức?

A. Tự dưỡng B. Dị dưỡng

C. Hóa dưỡng D. Hoại dưỡng

**Câu 10.** Trong các phát biểu sau, phát biểu nào *không* đúng khi nói về vai trò của chất dinh dưỡng đối với sinh vật?

A. Cung cấp nguyên liệu cấu tạo nên tế bào sinh vật.

B. Cung cấp năng lượng cho nhiều hoạt động sống của cơ thể.

C. Cung cấp môi trường thuận lợi cho các phản ứng sinh hóa diễn ra.

D. Giúp cơ thể sinh vật sinh trưởng và phát triển.

**Câu 11.**  Quá trình sinh trưởng và phát triển ở động vật gồm 2 giai đoạn chính. Đó là

A. giai đoạn phôi và giai đoạn hậu phôi.

B. giai đoạn phôi và giai đoạn tiền phôi.

C. giai đoạn tiền phôi và giai đoạn hậu phôi.

D. giai đoạn phôi và giai đoạn trung gian.

**Câu 12.** Tại sao nước là dung môi hòa tan nhiều chất trong cơ thể sống?

A. Vì nước có nhiệt dung riêng cao. B. Vì nước có nhiệt bay hơi cao.

C. Vì nước có lực gắn kết cao. D. Vì nước có tính phân cực.

**Câu 13.** Khi tế bào khí khổng mất nước thì

A. thành mỏng hết căng ra làm cho thành dày duỗi thẳng, khí khổng đóng lại.

B. thành dày căng ra làm cho thành mỏng cong theo, khí khổng đóng lại.

C. thành dảy căng ra làm cho thành mỏng co lại, khí khổng đóng lại.

D. thành mỏng căng ra làm cho thành dày duỗi thẳng, khí khổng khép lại.

**Câu 14.** Cơ quan nào là nơi hấp thụ nước nhiều nhất trong ống tiêu hóa?

A. Thực quản B. Dạ dày C. Ruột non D. Ruột già

**Câu 15.** Cảm ứng ở thực vật có đặc điểm gì?

A. Nhanh, dễ nhận thấy B. Chậm, dễ nhận thấy

C. Nhanh, khó nhận thấy D. Chậm, khó nhận thấy

**Câu 16.** Trong các hiện tượng sau đây, hiện tượng nào không phải là cảm ứng ở thực vật?

A. Lá cây xoan rụng khi có gió thổi mạnh. C. Lá cây bàng rụng vào mùa hè.

C. Hoa hướng dương hướng về phía Mặt Trời. D. Cây gọng vó bắt mồi.

**Câu 17.** Hiện tượng nào dưới đây là tập tính bẩm sinh của động vật?

A. Khỉ con tập đi xe đạp. B. Nhện giăng tơ.

C. Vẹt tập nói tiếng người. D. Trẻ em học cách dùng đũa.

**Câu 18.** Mô phân sinh đỉnh có chức năng gì?

A. Giúp thân, cành, rễ tăng trưởng về chiều dài.

B. Giúp thân, cành, rễ tăng trưởng về chiều ngang.

C. Giúp lá to ra.

D. Giúp quả to ra.

**Câu 19.** Sinh trưởng ở sinh vật là

A. quá trình tăng lên kích thước cơ thể do tăng lên về kích thước và số lượng tế bào.

B. quá trình tăng lên kích thước cơ thể do tăng lên về kích thước và số lượng mô.

C. quá trình tăng lên kích thước cơ thể do tăng lên về kích thước và số lượng tế bào và mô.

D. quá trình tăng lên kích thước cơ thể do tăng lên về kích thước và phân hóa tế bào.

**Câu 20.** Giai đoạn nào là sự sinh trưởng của sinh vật?

A. Ấu trùng đứt đuôi thành ếch con B. Hạt cam nảy mầm thành cây con

C. Thân cây cam to ra D. Trứng ếch thụ tinh 🡪 ấu trùng

**Câu 21.** Ở cây Hai lá mầm, thân và rễ dài ra là nhờ hoạt động của

A. mô phân sinh cành. B. mô phân sinh bên.

C. mô phân sinh lóng. D. mô phân sinh đỉnh.

**Câu 22.** Một trong những biểu hiện có thể gặp ở thực vật khi nhiệt độ thấp hơn khoảng nhiệt độ thuận lợi là:

A. Hấp thụ thêm nhiều chất dinh dưỡng.

B. Ngừng mọc chồi, rụng bớt cành nhánh.

C. Rụng lá, tăng độ dày lớp bần.

D. Tăng cường hấp thụ nước và quang hợp.

**Câu 23.** Nhân tố ảnh hưởng mạnh mẽ nhất đến quá trình sinh trưởng và phát triển của người và động vật?

A. Nhiệt độ môi trường. B. Thức ăn. C. Độ ẩm. D. Ánh sáng.

**Câu 24.** Ứng dụng sự thích nghi của cây trồng với nhân tố ánh sáng người ta trồng xen các loại cây theo trình tự sau:

A. Trồng cây ưa bóng trước, cây ưa sáng sau. C. Trồng đồng thời nhiều loại cây.

B. Trồng cây ưa sáng trước, cây ưa bóng sau. D. Tùy theo mùa vụ để điều chỉnh.

**Câu 25.** Đối với gia súc, khi đến mùa lạnh thì sự sinh trưởng và phát triển chậm hơn mùa có khí hậu thích hợp. Nguyên nhân chủ yếu là vì:

A. Thân nhiệt giảm làm cho sự chuyển hóa, sinh sản giảm.

B. Cơ thể mất nhiều năng lượng để duy trì thân nhiệt

C. Thân nhiệt giảm làm cho sự chuyển hóa trong cơ thể giảm làm hạn chế tiêu thụ năng lượng.

D. Thân nhiệt giảm làm cho sự chuyển hóa trong cơ thể giảm, sinh sản tăng.

**Câu 26.** Trong sinh sản sinh dưỡng ở TV, cây mới được tạo ra:

A. Từ 1 phần của cơ quan sinh dưỡng của cây. B. Chỉ từ rễ của cây.

C. Chỉ từ một phần thân của cây. D. Chỉ từ lá của cây.

**Câu 27.** Sinh sản vô tính ở thực vật là cây non được sinh ra mang đặc tính

A. giống cây mẹ, có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

B. giống cây mẹ, không có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

C. giống bố mẹ, có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

D. Giống và khác cây mẹ, ko có sự kết hợp giữa giao tử đực và giao tử cái.

**Câu 28.** Nói đến hình thức sinh sản trinh sinh, chỉ ra phát biểu sai?

A. Không cần sự tham gia của giao tử đực B. Xảy ra ở động vật bậc thấp.

C. Chỉ sinh ra những cá thể mang giới tính đực. D. Không có quá trình giảm phân.

**Câu 29.** Ở giai đoạn phôi, hợp tử phát triển thành phôi, các tế bào phôi phân hóa tạo thành các mô, cơ quan. Ở động vật đẻ trứng, giai đoạn phôi diễn ra ở

A. trong trứng đã thụ tinh. B. trong cơ thể mẹ.

C. ngoài tự nhiên. D. trong môi trường nước.

**Câu 30.** Các loài động vật thường dùng mùi hoặc nước tiểu, phân của mình để đánh dấu lãnh thổ. Đây là

A. tập tính kiếm ăn. B. tập tính sinh sản.

C. tập tính bảo vệ lãnh thổ. D. tập tính trốn tránh kẻ thù.

**II. PHẦN TỰ LUẬN**

**Bài 1**.

a, Ở người, iodine là thành phần cấu tạo của hormone tuyến giáp, nếu chế độ ăn thiếu ăn iodine sẽ có nguy cơ bị bệnh bướu cổ (tuyến giáp bị phì đại). Em hãy tìm hiểu và nêu một số loại thức ăn nên có trong bữa ăn hằng ngày để phòng tránh bệnh bướu cổ.

b, Bạn An cao 1m 45, nặng 50kg, theo khuyến nghị của Viện dinh dưỡng quốc gia năm 2012, trẻ em ở tuổi vị thành niên cần 40ml nước/1kg thể trọng em hãy tính toán và đưa ra lời khuyên cho bạn An về nhu cầu cung cấp nước và chế độ ăn uống hàng ngày cho bản thân bạn An để bạn có một cơ thể khỏe mạnh.

**Bài 2.** Trình bày ảnh hưởng của chất dinh dưỡng tới sự sinh trưởng và phát triển của sinh vật. Cho 1 ví dụ minh họa.

**Bài 3.**

Thanh long (Dragon fruit) thuộc họ xương rồng, là cây có nguồn gốc ở các vùng sa mạc thuộc Mehico và Colombia. Việt Nam hiện nay là nước trồng thanh long tương đối tập trung trên quy mô thương mại. Tại đây, mùa thanh long từ tháng 4 tới tháng 10. Tuy nhiên hiện nay có thể điều khiển thanh long ra hoa sớm hơn khoảng 1 – 1,5 tháng để bằng cách thắp đèn. Khi tiến hành thực nghiệm về việc xử lý ra hoa trái vụ cho cây thanh long bằng phương pháp thắp đèn điện bóng tròn ta thu được bảng số liệu sau:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| Loại bóng đèn sử dụng | 60W | 100W | 200W |
| Thời gian xử lý | 15–20 đêm liên tục | 15–20 đêm liên tục | 15–20 đêm liên tục |
| Số hoa đậu trái thu được | 5 hoa/ trụ/ lứa | 13,3 hoa/ trụ/ lứa | 15 hoa/ trụ/ lứa |

Qua bảng trên hãy cho biết:

a. Cơ sở của việc dùng bóng đèn để kích thích thanh long ra hoa sớm?

b. Dùng loại bóng nào trong thí nghiệm cho kết quả đậu trái tốt nhất?

**Bài 4.** Tại sao chim và cá di cư? Khi di cư, chúng định hướng bằng cách nào?